

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**  
**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Nông nghiệp; Chuyên ngành: Khoa học cây trồng

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: **Hà Duy Trường**

2. Ngày tháng năm sinh: 28/7/1980; Nam  Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên Chúa

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xóm Thái Sơn 1, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua bưu điện): Hà Duy Trường

Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên

Địa chỉ: Tổ 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại di động: 0982263909;

E-mail: haduytruong@tuaf.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 1 năm/2008 đến tháng 3 năm 2009: Là cán bộ hợp đồng giảng dạy tại Khoa Nông học, trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 4 năm 2009 đến tháng 8 năm 2012 : Là giảng viên Khoa Nông học, trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 9 năm 2012 đến tháng 6 năm 2016 là Nghiên cứu sinh của trường Đại học Khoa học và công nghệ Quốc Gia Bình Đông, Đài Loan

Từ tháng 9 năm 2016 đến tháng 9 năm 2018: Là Trưởng bộ môn Rau Hoa Quả, khoa Nông học, trường Đại học Nông Lâm – Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 12 năm 2018 là Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu cây trồng ôn đới miền núi phía Bắc thuộc trường Đại học Nông Lâm.

Từ tháng 1 năm 2019 đến nay là Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Đào tạo, Nghiên cứu giống cây trồng và vật nuôi trực thuộc trường Đại học Nông Lâm, giảng viên chính kiêm nhiệm giảng dạy tại Khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên

Chức vụ hiện nay: Giám đốc/ Bí thư chi bộ

Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc/ Bí thư chi bộ

Cơ quan công tác hiện nay: Trung tâm Đào tạo, Nghiên cứu giống cây trồng và vật nuôi, trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên.

Địa chỉ cơ quan: Tổ 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại cơ quan: 0208.6285.110

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm.....: Chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 27 tháng 9 năm 2007; số văn bằng: ĐĐ 0005214; ngành Trồng trọt; Nơi cấp bằng đại học: Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.

- Được cấp bằng Đại học ngoại ngữ văn bằng 2 ngày 20 tháng 06 năm 2011; số văn bằng: 0007856; ngành: Tiếng Anh; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Sư Phạm- Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 23 tháng 3 năm 2012; số văn bằng: 2734; ngành: Nông nghiệp; chuyên ngành: Trồng trọt; Nơi cấp bằng ThS: Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 17 tháng 06 năm 2016; số văn bằng: (105)P0012; chuyên ngành: Khoa học cây trồng; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Khoa học và công nghệ Quốc gia Bình Đông, Đà Loan.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày, tháng, năm, ngành: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Thái Nguyên

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Nông nghiệp - Lâm nghiệp

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1: Các nghiên cứu về Cây ăn quả.

- Hướng nghiên cứu 2: Các nghiên cứu về Cây rau

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 06 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ.

- Đã chủ trì hoàn thành 06 đề NCKH các cấp. Trong đó:

+ Đề tài NCKH cấp Trường: 04;

+ Đề tài cấp Tỉnh: 02.

- Đang chủ trì 5 đề tài/dự án, trong đó: cấp Nhà nước 01; cấp Bộ 01 và cấp Tỉnh 03.

- Đã công bố 29 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín (6 bài nằm trong danh mục SCI), 1 bài đăng trên hội thảo quốc tế, 4 bài đăng trên tạp chí quốc tế, và 18 bài đăng trên tạp chí uy tín trong nước.

- Đã được cấp 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích.

- Số lượng sách đã xuất bản 03 giáo trình, trong đó 01 giáo trình là chủ biên và 02 giáo trình là tham gia và cả 03 giáo trình xuất bản bởi Nhà xuất bản Nông nghiệp thuộc nhà xuất bản có uy tín;

+ Giáo trình Cây cảnh (2012) cùng với GS. Đào Thanh Vân viết 6 chương từ chương 1 đến chương 6.

+ Giáo trình Cây ăn quả chuyên khoa (2023) viết chương 1, 4, 8, 9, 10 và chương 11.

+ Giáo trình Đại cương về cây ăn quả (2023) viết chương 2.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thành tích nghiên cứu khoa học.

- Giấy khen của trường Đại học Khoa học và Công nghệ Quốc gia Bình Đông, Đà Loan về thành tích xuất sắc trong nghiên cứu năm 2016.

- Giấy khen của giám đốc Đại học Thái Nguyên về công bố quốc tế năm 2019

- Giấy khen của Hiệu trưởng.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Khiển trách vì sinh con thứ 3, chi bộ ra quyết định và thời hạn hiệu lực: 1 năm (bắt đầu từ ngày 24/6/2022).

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Là một giảng viên, tôi luôn ý thức được vai trò và tấm gương của nhà giáo và bản thân tôi luôn phấn đấu, rèn luyện về phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ và sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong giảng dạy tôi luôn tuân thủ các qui định, quy chế của Nhà Trường, Đại học Thái Nguyên, Bộ giáo dục và đào tạo trong giảng dạy và đánh giá sinh viên. Gương mẫu trong thực hiện nếp sống văn minh, nghĩa vụ công dân, các nội quy, quy chế của cơ quan và pháp luật của nhà nước. Tôi luôn chuẩn bị tốt bài giảng khi lên lớp. Các môn học đều được bổ sung các thông tin mới và giảng dạy bằng phương pháp lấy người học làm trung tâm để mọi người cùng tham gia. Bài giảng các môn học đã được xây dựng trên phần mềm vi tính Powerpoint. Tổ chức thi và kiểm tra đúng quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng. Thực hiện nghiêm túc quy chế thi cử, đánh giá là những việc bản thân tôi luôn thực hiện tốt. Tôi coi đó là cách tốt nhất để tôn trọng người học, đảm bảo tính công bằng cho người học, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho học viên, sinh viên và giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo. Trong quá trình công tác, tôi luôn hoàn thành và vượt định mức số giờ chuẩn quy định.

Về nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên làm đề tài tốt nghiệp: hàng năm tôi đều được phân công hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài tốt nghiệp. Trong quá trình hướng dẫn, tôi đã động viên, khích lệ các em sinh viên đề xuất các ý tưởng nghiên cứu sáng tạo nhưng gắn kết với nhu cầu thực tế của địa phương, để các đề tài vừa có ý nghĩa khoa học, vừa có ý nghĩa thực tế. Tổng số sinh viên đã hướng dẫn trong 6 năm gần đây là 17 sinh viên Đại học và 06 học viên cao học. Tất cả sinh viên đều bảo vệ thành công khóa

luận tốt nghiệp và được cấp bằng, hiện tại tôi đang hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh đang thực hiện nghiên cứu tại trường Đại học Nông Lâm.

Đối với các học viên cao học và nghiên cứu sinh, các đề tài nghiên cứu đều được gắn kết được với điều kiện thực tế tại các địa phương, có những kết quả của đề tài được ứng dụng trong thực tiễn. Trong quá trình hướng dẫn, tôi luôn đồng hành cùng các học viên cao học và nghiên cứu sinh gắn kết giữa nghiên cứu khoa học và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Trong quá trình công tác, tôi luôn cố gắng học tập nâng cao trình độ chuyên môn và đã tham gia các chương trình đào tạo và hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, Việt Nam và Tiến sĩ tại Đại học Khoa học và Công nghệ Quốc gia Bình Đông, Bình Đông, Đài Loan; được cấp bằng Đại học ngoại ngữ Anh văn, chứng chỉ tin học IC3, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và các chứng chỉ nghiệp vụ quản lý khác. Ngoài ra, tôi còn tham gia nhiều khóa đào tạo ngắn hạn ở trong nước và quốc tế như Trung Quốc, Đài Loan và Hàn Quốc và tự học để nâng cao trình độ chuyên môn thường xuyên.

*Tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư:*

- ✓ Đã có 14 năm công tác và 9 năm thâm niên giảng dạy tại khoa Nông học, Trường Đại học Nông Lâm – Đại học Thái Nguyên.
- ✓ Các học phần đã và đang giảng dạy ở bậc Đại học: Cây rau, cây ăn quả có múi; công nghệ sản xuất cây ăn quả; và bậc cao học: Cây ăn quả và ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt.
- ✓ Đã hướng dẫn 17 sinh viên thực hiện đề tài thực tập tốt nghiệp và bảo vệ thành công khóa luận.
- ✓ Học phần tham gia giảng dạy ở bậc Cao học: ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt và Cây ăn quả.
- ✓ Đã hướng dẫn thành công 06 học viên cao học đã bảo vệ thành công luận văn.
- ✓ Đã tham gia biên soạn 03 cuốn giáo trình phục vụ đào tạo Đại học.
- ✓ Đã chủ nhiệm được nghiệm thu thành công 06 đề tài các cấp, trong đó có 04 đề tài cấp cơ sở; 02 đề tài cấp tỉnh đều đạt yêu cầu. Hiện nay đang chủ trì 01 đề tài cấp nhà nước, 01 đề tài cấp bộ và 03 đề tài cấp tỉnh.
- ✓ Đã công bố 29 bài báo trên các Tạp chí khoa học trong nước và quốc tế trong đó có 11 bài đăng trên tạp chí quốc tế trong đó 06 bài đăng trên tạp chí quốc tế uy tín (6

bài nằm trong danh mục SCI), 4 bài đăng trên tạp chí quốc tế và 01 bài hội thảo quốc tế, và 18 bài đăng trên tạp chí uy tín trong nước.

✓ Được cấp 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 9 năm thâm niên và tổng cộng có 14 năm phục vụ ngành giáo dục (2008 – 2023).

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018			2= 50 GC	9 = 135 GC	105		105/ 316,34/ 81
2	2018-2019			3= 75 GC	1 = 15 GC	180		180/ 325,38/ 74,25
3	2019-2020			1=25 GC	1 = 15 GC	210		210/ 262,32/ 67,5
03 năm học cuối								
4	2020-2021				3 = 45 GC	195		195/ 202,03/ 75
5	2021-2022				2 = 30 GC	45	30	75/ 146,66 / 75
6	2022-2023			1= 20 GC	1 = 15 GC	85	60	145/185,24/ 75

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học nghiên cứu sinh Tại nước: Đài Loan; Từ năm 2012 đến năm 2016.

- Bảo vệ luận án TS  ; tại nước: Đài Loan năm 2016.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:

Trường Đại học Sư phạm- ĐH Thái Nguyên, Số văn bằng: 0007856; năm cấp: 2011

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Không

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: Không

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

Bằng tốt nghiệp Đại học. Số bằng: 0007856; năm cấp: 2011.

Bằng tốt nghiệp tiến sĩ số văn bằng: (105)P0012.

4. Hướng dẫn HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ 2017 đến 2023	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phạm Duy Hùng		x		x	2017-2018	Trường ĐHNL TN	QĐ số 1788/QĐ-ĐHTN, ngày 11/12/2018
2	Nguyễn Khắc Hùng		x	x				
3	Nguyễn Văn Hữu		x	x		2018 -2019	Trường ĐHNL TN	QĐ số 1663/QĐ-ĐHNL ngày 03/12/2019
4	Phạm Thị Huyền		x	x				
5	Nguyễn Anh Quyền		x	x				
6	Nguyễn Quỳnh Anh		x	x		2019-2021	Trường ĐHNL TN	QĐ số 629/QĐ-ĐHNL-ĐT, ngày 29/07/2022

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (Giáo trình)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>I Trước khi được công nhận TS</b>							
1	Cây cảnh	Giáo trình	NXB Nông nghiệp, 2012	2	Tham gia	Viết chung cả 6 chương với chủ biên	Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTH Thái Nguyên
<b>II Sau khi được công nhận TS</b>							
1	Cây ăn quả chuyên khoa	Giáo trình	NXB Nông nghiệp, 2023	5	Chủ biên	Biên soạn gồm 6 chương (chương 1, 4, 8, 9, 10, 11)	Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTH Thái Nguyên
2	Đại cương về cây ăn quả	Giáo trình	NXB Nông nghiệp, 2023	7	Tham gia	Biên soạn chương 2	

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận TS</b>				
1	Xây dựng vườn tiêu bản cây xương rồng cảnh tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên	CN	Cấp cơ sở T2010 - 32	2010	02/4/2011 Đạt loại tốt
<b>II</b>	<b>Sau khi được công nhận TS</b>				
2	Nghiên cứu khả năng sinh trưởng của giống bưởi da xanh thể hệ mới Đài Loan tại Tân Cương TP Thái Nguyên	CN	Cấp cơ sở T2017-21	2017	21/01/2018 Đạt yêu cầu
3	Xây dựng mô hình vườn nhân giống cây ăn quả có múi phục vụ đào tạo tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên	CN	Cấp cơ sở T2018 – 31GV	2018	06/1/2019 Đạt loại tốt
4	Xây dựng mô hình cây ăn quả ôn đới (Hồng, Lê, Mận) phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học tại Trạm nghiên cứu Phia Đén, xã Thành Công huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao bằng	CN	Cấp cơ sở T2020 – 04.ĐH	2020	18/1/2022 Đạt loại tốt
5	Nghiên cứu khả năng thích ứng của giống bưởi đỏ Tân Lạc tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	CN	Cấp tỉnh, mã số: 54/HĐKTKT- SKHCN	2016-2019	19/12/2019 Xếp loại: Đạt
6	Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển cây Trà Hoa Vàng (Camellia sp) trên địa bàn tỉnh Yên Bái	TK	Cấp tỉnh, mã số: 12/HĐKTKT- KHCN	2019-2022	03/11/2022 Xếp loại: Đạt
7	Nghiên cứu phòng trừ bệnh vàng lá thối rữa trên cây cam sành tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	CN	Cấp tỉnh, mã số: ĐT.13-2020	2020-2022	28/11/2022 Xếp loại: Đạt
8	Nghiên cứu giải pháp phát triển cây chuối theo hướng VietGAP và sản xuất phân hữu	CN	Cấp tỉnh, mã số: 357/ĐTKNLC.06.21	2020-2023	Đang triển khai



	Cơ vi sinh tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu				
9	Nghiên cứu tạo giá thể hữu cơ từ phụ phẩm nông nghiệp tại chỗ để sản xuất cho một số giống rau, dược liệu đặc trưng vùng núi phía Bắc	CN	Cấp bộ, mã số: CT2020.03.TNA-03.	2020- 2023	Đang làm thủ tục nghiệm thu
10	Nghiên cứu tính thích ứng của cây Cát sâm, Sâm cau nhằm phát triển cây dược liệu có giá trị tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	CN	Cấp tỉnh, mã số: 12/HĐKTKT-SKHCCN	2020- 2023	Đang làm thủ tục nghiệm thu
11	Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ phát triển sản xuất Na bền vững tại Lạng Sơn và vùng phụ cận	CN	Cấp nhà nước, mã số: ĐTDL.CN-21/21	2021-2025	Đang triển khai
12	Nghiên cứu sản xuất giá thể hữu cơ trong nhân giống cây lâm nghiệp và dược liệu nhằm nâng cao hiệu quả trồng rừng và thúc đẩy phát triển kinh tế lâm nghiệp tỉnh Thái Nguyên	CN	Cấp tỉnh, mã số: DA/NN/02/21	2021- 2024	Đang triển khai

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận TS</b>							
<b>A</b>	<b>Bài báo, báo cáo khoa học quốc tế</b>							
1	Effects of medium composition on	2	x	International Journal of			Vol 5, 1 pp. 43-52	2015

	physicochemical properties and growth of two tomato varieties			Agricultural Economics and Management ISBN 2277-3215				
2	Responses of two tomato varieties on growth, yield and fruit quality when continuously grown in residual vermicompost and its effects on the third successive season	2	x	International Journal of Horticultural & Crop Science Research			Vol. 5, No 1, pp 31- 42	2015
3	Studies on the Effects of Vermicompost on Physicochemical Properties and Growth of Two Tomato Varieties under Greenhouse Conditions	2	x		Communications in Soil Science and Plant Analysis IF=1,58, Q2		Vol. 46, No. 12, pp 1492-1506	5/2015
4	Effects of Different Combination of Vermicompost on Growth, Yield, and Fruit Quality of Two Tomato Varieties under Greenhouse Conditions	2	x	Journal of Agricultural Science, ISBN 1916-9752			Vol.7, 11, pp. 216-224	10/2015
5	Effect of vermicompost on seedling quality and growth of tomato ( <i>Lycopersicon esculentum</i> Mill.) under greenhouse condition	4	x	Agricultural Publishing House			LDIM Pp 574- 581	11/2015
6	Effects of difference composition on growth of tomato ( <i>Lycopersicon esculentum</i> Mill.)	2	x	International Journal of Current Research			Vol. 7, Issue 11, pp.22172-22175	11/2015
<b>B Bài báo, báo cáo khoa học trong nước</b>								
7	Nghiên cứu mật độ trồng xen ôi trong vườn cam quýt để hạn chế bệnh vàng	2		Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học			Tập 14, tr.46-48	2010

	lá Greening tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn			Thái Nguyên, số 76 (14)/2010				
8	Nghiên cứu đặc điểm hình thái và sinh trưởng của một số giống cam mới tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	2		Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, số 92(04)/2012			Tập 4, Tr.7-11	2012
9	Trồng xen ôi trong vườn cam sành tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	2		Tạp chí khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, số 97(09)/2012			Tập 9, Tr. 19-22	2012
<b>II Sau khi được công nhận TS</b>								
<b>A Bài báo, báo cáo khoa học quốc tế</b>								
10	Effects of Continuously Applied Vermicompost on Media Properties, Growth, Yield, and Fruit Quality of Two Tomato Varieties	3	x		Communications in Soil Science and Plant Analysis IF=1,58, Q2		Vol. 48, No. 4, pp 370- 382	1/2017
11	Study on Effects of Different Medium Compositions on Growth and Seedling Quality of Two Tomato Varieties Under Greenhouse Conditions	3	x		Communications in Soil Science and Plant Analysis IF=1,58, Q2		Vol. 48, No. 14, pp 1701- 1709	10/2017
12	Effect of Vermicompost in Media on Growth, Yield and Fruit Quality of Cherry Tomato ( <i>Lycopersicon esculentum</i> Mill.) Under Net House Conditions	3	x		Compost Science & Utilization IF=1,18, Q2		Vol. 26, No. 1, pp 52- 58	1/2018
13	A study of sustainable growing media through the utilization of agricultural by-products as organic substrates for	5	x		Emirates Journal of Food and Agriculture IF=1,041, Q2		Vol. 32, No. 10, pp 875- 881	9/2022

	tomato seedling production							
14	Effect of agricultural by-products as substrates for H'mong cucumber seedlings under greenhouse conditions	2	x		Journal of Survey in Fisheries Sciences, IF=0,93, Q3		Vol.10, No 1 pp 2216-2222	6/2023
<b>B Bài báo, báo cáo khoa học trong nước</b>								
15	Nghiên cứu ảnh hưởng của phân chuồng, phân hữu cơ vi sinh đến sinh trưởng, phát triển của bưởi Đại Minh giai đoạn từ 8-10 tuổi tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	5			Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171		Tập 11, Số 171, Tr 175-181	10/2017
16	Ảnh hưởng của phương pháp ghép đến tỷ lệ sống và tỷ lệ xuất vườn của bưởi đỏ Tân Lạc và bưởi da xanh tại Thái Nguyên	4	x		Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn ISSN 1859-4581		Trang 82-86	11/2018
17	Nghiên cứu ảnh hưởng của phân vi sinh SPS đến năng suất và chất lượng của bưởi Đại Minh 9 và 14 tuổi tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	9			Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn ISSN 1859-4581		Số 9, Trang 118-126	5/2019
18	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại phân bón đến khả năng sinh trưởng, phát triển của dưa lưới trong nhà màng	3	x		Tạp chí Rừng và Môi trường ISSN 1859-1248		Trang 85-89	5/2021
19	Nghiên cứu ảnh hưởng của chế phẩm VSV hữu hiệu Emina đến năng suất và chất lượng của	3			Tạp chí Rừng và Môi trường ISSN 1859-1248		Trang 90-95	5/2021

	bưởi Đại Minh tại tỉnh Yên Bái							
20	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại giá thể và phân bón đến khả năng sinh trưởng, phát triển của dưa lưới trong nhà màng	5		Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171			Số 226, Trang 196-204	7/2021
21	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số chất điều hòa sinh trưởng đến khả năng nhân giống cây trà hoa vàng bằng phương pháp giâm cành tại tỉnh Yên Bái	6	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171			Số 227 Trang 112-119	6/2022
22	Nghiên cứu ảnh hưởng của giá thể đến khả năng sinh trưởng của giống cà chua T252 trong giai đoạn vườn ươm	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171			Số 227 (10), Trang 120-126	6/2022
23	Nghiên cứu ảnh hưởng của mật độ trồng đến sinh trưởng, năng suất của cây dưa chuột giống Nhật Bản F1 (VA.66) tại huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	3	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171			Số 227 (14), Trang 312- 316	10/2022
24	Thực trạng bệnh vàng lá thối rễ trên cây cam sành tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171			Số 228 (01), Trang 334- 341	12/2022
25	Tuyển chọn cây đầu dòng hồng không hạt Bảo Lâm tại tỉnh Lạng Sơn	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Số 228 (05), Trang 469- 477	4/2023

				ISSN 1859-2171				
26	Ảnh hưởng của một số loại phân bón đến năng suất, chất lượng của giống dưa lê Kim Hoàng Hậu trồng trong nhà kính tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	2	x	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn ISSN 1859-4581			Số 9, trang 27- 33	4/2023
27	Kết quả trồng thử nghiệm giống lê mới VH6 tại tỉnh Bắc Kạn	2	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171			Số 228(09) Trang 400-406	6/2023
28	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại giá thể đến sinh trưởng của giống dưa chuột H'mong trong điều kiện nhà màng tại thái nguyên	1	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN 1859-2171			Số 228(09) Trang 424-429	6/2023
29	Nghiên cứu ảnh hưởng của kỹ thuật sấy đến chất lượng bột cải bó xôi	5	x	Tạp chí Rừng và Môi trường ISSN 1859-1248			Trang 71-76	6/2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 4 (1; 3, 4, 12) và tham gia đăng bài báo tại Hội nghị quốc tế là 01 (7).

7.1b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1	Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	Cục sở hữu trí tuệ, bộ Khoa học và công nghệ	QĐ số 45287/QĐ-SHTT ngày 22/6/2023	Tác giả chính	4

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS là 01.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao): Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo tạo đại học chuyên ngành Nông nghiệp công nghệ cao	Tổ phó	Số 1894/QĐ-ĐT	Đại học Nông Lâm	Số 1894/QĐ-ĐT	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): ...

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng

ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03  CTKH; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

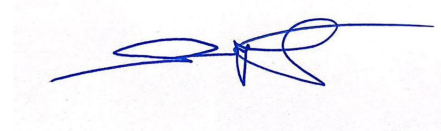
**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 6 năm 2023

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**TS. Hà Duy Trường**